

Chương 3

Khi chúng tôi học cấp hai, Hà Nội rộ lên nạn băng nhóm tuổi học sinh. Lúc đầu bọn chúng đánh nhau chỉ để thể hiện tính anh hùng trẻ con, sau thì dính vào trộm cắp, ăn cắp. Ở trường có một nhóm đứng đầu bởi một thằng tên Quân, thường gọi là Quân Ba Tai, cùng năm với bọn tôi. Nó mới chuyển từ trường khác sang. Các mâu thuẫn thừa cạnh tai phải cho nó cái biệt hiệu kỳ quái ấy.

Suốt học kỳ một lớp Bảy, Dũng Khói liên tục đánh nhau với Quân Ba Tai. Đơn giản chỉ vì thằng này muốn Dũng Khói phải phục tùng nó như tất cả bọn con trai trong trường. Có lần vào giờ tập thể dục toàn trường, lớp của Quân Ba Tai đứng cạnh lớp chúng tôi. Chẳng biết hai thằng lờm nhau từ lúc nào mà vừa dứt tiếng trống thể dục, loáng một cái đã xông vào nhau đấm đá túi bụi. Lần khác, Quân Ba Tai đi ngang qua lớp tôi vào giờ giải lao, hai thằng lờ mắt nhìn nhau, thế là nó lao vào trong lớp. Hai thằng mặt đỏ gay như hai con gà chọi, mắt long sòng sọc lạng lẽ quai nhau từ đầu lớp tới cuối lớp, xô đổ hết bàn ghế. Bọn con trai reo hò man rợ, bọn con gái như gà mái chạy mưa, táo tác dạt từ góc này tới góc khác.

Thành viên các băng nhóm thường là con cháu các gia đình ở những khu tập thể quân đội. Nhiều vụ bọn chúng lấy trộm súng của bố, mang đi hù dọa các băng nhóm khác. Đã xảy ra những vụ học sinh bắn chết nhau. Cũng may là các cuộc đánh nhau của Dũng Khói và Quân Ba Tai bằng tay không, chỉ làm chúng thâm tím mặt mày. Bác bảo vệ già của trường chúng tôi nhiều phen toát mồ hôi mới tách được hai con gà chọi ấy ra khỏi nhau.

Sau học kỳ một, Quân Ba Tai bị bắt vì tội trộm cắp, đâm người trọng thương. Các băng nhóm tan rã dần sau khi mấy thằng đứng đầu bị bắt. Dũng Khói mặc nhiên là đại ca số một của trường. Là bạn thân của nó, tôi cũng oai lẫm và cũng không phải choảng nhau một cách bất đắc dĩ nữa. Tôi không sợ đánh nhau mà tôi sợ những trận đòn của bố. Đánh nhau mà thâm tím mặt thì tôi sẽ bị tấn tơi bời.

Dũng Khói chứng kiến nhiều trận đòn của tôi. Có lần thấy bố tôi dùng cả một đoạn tre bằng cổ chân phang tôi, nó nhảy vào, ôm chặt lấy tay ông, kêu to:

“Bác định đánh chết nó à?”

Bố tôi giờ khúc tre lên, mắt long lên nhưng rồi ông lại hạ xuống, quẳng khúc tre vào góc vườn. Tôi ngạc nhiên vì chưa bao giờ ông kết thúc một trận đòn nhanh như thế. Có thể là do ông nể hành động dũng cảm của thằng bạn tôi. Sau lần ấy, Dũng Khói không để tôi đánh nhau nữa. Nó tuyên bố:

“Thằng nào muốn đánh nhau với thằng Tuấn thì phải gặp tao trước!”

Dũng Khôi tuy là đại ca nhưng học hành nghiêm chỉnh và có kết quả học tập khá. Điều ấy rất đặc biệt vì hầu hết những học sinh hay đánh nhau thời đó đều không thi được lên cấp ba.

Nhà có hai mẹ con. Bà Nhẫn, mẹ Dũng Khôi người gốc Nam. Không hiểu bằng cách nào mà bà ra Bắc được đúng vào năm Dũng Khôi ra đời 1965, khi chiến tranh còn đang ác liệt. Bà Nhẫn dịu dàng, cười có hai lúm đồng tiền rất duyên, đàn ông thích lảng vảng gần, tử tế có lảng nhăng chơi bởi có, dạng thứ hai là chủ yếu. Nhiều đàn ông làng tôi, vợ con rồi nhưng gặp đàn bà, con gái đẹp thì mắt môi vẫn hấp háy, dẻo kẹo không khác trai tân.

Chuyện người lớn, trẻ con chẳng mấy quan tâm nhưng cứ tự lọt vào tai. Nơi quán nước đầu làng thường có mấy ông xích lô hay chơi cờ tướng. Bọn con trai chúng tôi thích la cà học chơi cờ. Biết một ít thì ngựa non háu đá, rủ mấy ông xích-lô chơi, mấy ông bảo phải chơi ăn tiền. Tôi và Dũng Khôi mượn cái bơm của bố tôi, ra đầu làng bơm xe đầu hết cả sườn, được mấy đồng thì mất sạch với mấy tay bơm cờ. Mất tiền, đau sườn, ức lắm mà phải chịu. Mấy lão khoái lắm, cầm tiền ăn đỡ trẻ con để mua rượu, mua thuốc lá, sau cứ nhìn thấy chúng tôi là nhe răng gạ chơi nữa. Mấy lần thì chừa. Hai thằng thay nhau bơm thêm một buổi sáng thì cũng mua được bộ cờ gỗ rẻ tiền để tự chơi với nhau.

Đầu làng là trung tâm buôn chuyện, tin tức được cập nhật thường xuyên. Chỉ một bà đập từ làng ra, một ông dừng lại uống chén nước là bà bán nước có thông tin mới: vợ chồng nào cãi nhau, bà nào đánh ghen bà nào, ai thua bạc, được bạc, trai nhà nào đi với gái nhà nào, nhà nào mất trộm cái gì hôm qua... Gần đây âm ỉ vụ có bà góa làm đơn tố cáo một cán bộ khu. Ông này dọa sẽ rút nhà bà ra khỏi danh sách hộ nghèo nếu bà không chịu ngủ với ông ta. Thấy vậy, mấy bà góa đông con khác cũng lên tiếng, hóa ra các bà đều phải đóng thuế theo kiểu ấy đã vài năm rồi. Những sự việc như vậy ở làng tôi thường được xuê xoa, coi như một sinh hoạt dân sự vui vẻ, đàn ông, đàn bà có chuyện để đùa. Mấy ông khoái lắm, bảo thảo nào mà thấy cán bộ qua lại thăm hỏi sâu sát thế, cứ mấy hôm một lần.

Ngoài những chuyện phức tạp về tâm lý thì cuộc sống của mẹ con Dũng Khôi rất vất vả. Ban ngày bà Nhẫn bán hàng cơm, buổi tối dọn dẹp chuẩn bị hàng hôm sau, xong lại cặm cụi đan áo len cho hợp tác xã tới khuya. Dũng Khôi là trợ lý đắc lực của bà mẹ. Nó nhặt rau, nấu cơm rửa bát, quét dọn nhà nhanh thoăn thoắt. Sang chơi, tôi chóng cả mặt khi nhìn nó làm việc. Làng Thủ Lệ ngày ấy, khổ nhất là vấn đề nước dùng. Chỉ một số nhà sống lâu đời ở làng mới có giếng nước, đa phần dùng nước máy. Mùa hè, có hôm dòng người xếp hàng lấy nước dài tới mấy chục mét trong khi cái vòi nước thò ra từ cái bệ xi măng cao tới hông thì chỉ tè tè một dòng bé tí. Làm hàng cơm nên nhà Dũng Khôi dùng nhiều nước. Nhà nó có tới ba cái chum nước ở vườn. Nó thường chờ tới

đêm mới lấy cho vắng người và nước cũng chảy to hơn. Dũng Khói hai tay hai xô chạy băng băng trên con đường làng về nhà, đổ ùm vào bể nước rồi lại chạy đi. Lao động chân tay từ nhỏ làm đôi bàn tay của nó chai ráp như của một người đàn ông trưởng thành. Chẳng thế mà nó luôn vô địch về vật tay trong đám trẻ con chúng tôi. Chỉ cần nắm bàn tay cứng như sắt của nó là thằng khác biết gặp phải đối thủ đáng nể rồi.

Giống nhiều nhà trong làng, ngôi nhà của hai mẹ con Dũng Khói lợp lá cọ, vách đất sét trộn rom trát ngoài khung tre. Cái bếp lò luôn đóm lửa ngoài hàng hiên, vài bộ bàn ghế bằng tre thấp tẹt kê trong nhà và ngoài sân, góc nhà có một chiếc giường đôi, một cái chạn tre, mấy cái hòm đựng quần áo. Về sau, khi Dũng Khói có xe đạp thì đấy là tài sản lớn nhất trong nhà.

Việc bán hàng com cũng phức tạp. Những kẻ nát rượu và bọn trai làng lêu lổng hay nợ tiền com, tiền rượu. Có món nợ từ năm này sang năm khác mà bà Nhẫn vẫn phải bán cho chúng. Người làng sống lâu đời dây mơ rễ má họ hàng rất đông, bà Nhẫn không muốn căng thẳng.

Một việc xảy ra đã góp phần đẩy Dũng Khói sớm ra khỏi thế giới của trẻ con. Sự việc liên quan tới Hòa Béo, một khách hàng quen thuộc của nhà Dũng Khói. Gã này chuyên cung cấp than cho các nhà tráng bánh đa hay vật liệu xây dựng cho người làng. Đầu cho trục nhãn bóng, chiếc răng bọc vàng sáng chói ở góc trái miệng, Hòa Béo suốt ngày cời trần, chân đất chạy huỳnh huých khắp làng với cái xe cải tiến chở nặng, mồ hôi trộn than, đất chảy ròng ròng nhem nhuốc từ đầu tới chân.

Phía Tây làng Thủ Lệ có một con dốc dẫn lên đê. Con dốc này toàn đá lỏng chông to bằng nắm đấm nên được gọi là dốc đá. Bình thường một xe cải đến đầy than phải cần tới hai, ba người mới đẩy được lên dốc thế mà một mình gã Hòa Béo một ngày kéo lên không biết bao lần. Khi xuống dốc chỉ cần người bám sau dốc hãm, gã này cũng chỉ một mình lao xuống ầm ầm, mồm hét inh ỏi: “Lui, lui!” Ai mà chậm chân khiến gã phải hãm xe tránh thì sẽ ăn chửi ngay.

Người làng không ai muốn dây với gã. Hòa Béo có nhiều họ hàng, con cháu ở làng này. Có lần gã có vấn đề gì đấy với một tay lái xe tải, lập tức mấy thằng thanh niên choai choai cháu của Hòa Béo mới thoáng nghe chuyện, chẳng cần biết đúng sai ra sao, chân đất, cời trần trùng trục, cầm dao phay lao phăm phăm lên đê. Tay lái xe biết dại, trót dính vào lũ người man rợ, hét hồn, sụp xuống, chấp tay vái lia lia chú cháu Hòa Béo như vái mấy ông thánh sống, xin tha tội.

Hình ảnh gã đàn ông cời trần, đầu trục lốc, cuồn cuộn cơ bắp với chiếc xe cải tiến lao chồm chồm trên con dốc đầy đá đã trở thành biểu tượng về sức mạnh đàn ông đối với bọn nhóc chúng tôi. Đang chơi ở chân dốc, nghe thấy tiếng gã là chúng tôi phải vọt ngay sang hai bên đường. Thằng nào cũng trầm trồ thần phục cái cơ thể hùng hực như núi lửa ấy.

Thường thì Hòa Béo đến uống rượu ở quán nhà Dững Khói vào chiều tối nhưng trời hôm ấy mưa tầm tã nên gã nghỉ làm, đến từ sáng. Hòa Béo cùng hai gã khác nâng lên đặt xuống hết mấy chai rượu, suốt từ mười giờ sáng mai tới gần hai giờ chiều mà chưa biết lúc nào mới xong. Bà mẹ khổ tâm khi thấy con trai phải ngồi học gần những kẻ đi tìm khoái lạc nơi đáy chén, không ít lần nó phải giúp mẹ dọn dẹp nhưng sản phẩm bốc mùi sau những cuộc nhậu lê thê kéo dài từ trưa tới tối, hay từ chiều đến tận đêm. Những cuộc ấy bao giờ cũng có những kẻ mặt đỏ gay hay tái ngắt, lúc thì quát ầm ầm như sắp đánh giết nhau, lúc thì lại khóc lóc sụt sùi nã nê. Người thông tuệ đến đâu cũng chẳng thể hiểu nội dung của những lời thoại ấy là gì. Dững Khói có lẽ đã quen với những trò ấy. Nhiều lần tôi trở mặt trước một tình huống kịch tính dù nó lại thờ ơ như không.

“Cho thêm chai nữa bà chủ ơi!” Hòa Béo gọi vói vào góc nhà nơi hai mẹ con Dững Khói đang ngồi ăn trưa. Hai mẹ con thường ăn muộn, khi việc bán hàng đã xong xuôi.

“Các chú thông cảm nhé, nhà hết rượu rồi!” Bà Nhẫn từ chối khéo.

“Hết làm sao được! Mang ra đây!” Một gã khác nói giọng cục cằn. Gã này người gầy nhẳng, lưng cũng như tôm, mắt lơ đãng chẳng rõ là đang nhìn vào đâu.

“Thôi, mấy chú ăn chút cơm đi cho khỏe, để cháu nó ăn xong sẽ đi lấy rượu thêm! Đang có canh cua ngon lắm đây!”

“Cũng được! Nhớ cho bát cà nhé” Hòa Béo gật gù, thở nặng nhọc, không say như hai gã kia nhưng cũng có vẻ lẩn khuất. Bà Nhẫn buông bát đứng lên lấy com canh. Mấy gã đàn ông chẳng ai bảo ai như bị lập trình sẵn; đều nhìn chòng chọc vào người đàn bà như đang nhìn ngắm, ước lượng độ nặng nhẹ một món hàng.

“Trời mưa uống rượu thích thật!” Hòa Béo lẩm bẩm sau khi lùa một hơi hết bát com. Nói rồi gã ngoái đầu ra sau nhìn về phía hai mẹ con Dững Khói. Gã gầy kéo ghế lại sát vào Hòa Béo, tương tự thế này, đầu gối của gã cao quá tay. Gã ghé vào tai Hòa Béo thăm thăm thì thì điều gì rồi cười khùng khục trước khi nẩy người lên vì một cơn ho. Hòa Béo nhếch mép cười rồi đứng dậy, khật khưỡng đi về chỗ hai mẹ con Dững Khói.

“Chị Nhẫn ăn com muộn thế?” Hòa Béo hỏi, cười nhăn nhó, chiếc răng bọc vàng chóc lên ở góc miệng. Chẳng đợi mời, gã ném cái xác hộ pháp xuống cạnh bà mẹ Dững Khói. Không biết do say rượu hay là cố tình, gã đổ hẳn vào bà mẹ. Giát giường bênh lên khiến mâm com hai mẹ con kêu loảng xoảng.

“Trời ơi, chú xin quá rồi!”

Bà mẹ kêu lên, dùng hai tay dựng gã vào thành giường. Chiếc giường cũ chực gãy dưới sức nặng dễ chừng tới chín mươi cân của núi cơ bắp. Hai gã kia nhìn sang cười cợt như chờ đợi điều gì.

“Say gì mà say, người đẹp cứ nói oan cho nhau!” Hòa Béo nói với cái giọng nhừa nhựa, nhìn như dính vào ngực bà.

“Chú mệt rồi, về nghỉ thôi! Dững rót trà mời chú đi con!”

“Vâng ạ!”

Dững Khói nhanh nhẹn ra chỗ bàn kê sát cửa, nơi trà tươi được ủ trong một cái giỏ rom.

“Ồ, chú này!” Dững Khói nghe thấy tiếng bà mẹ kêu thất thanh khi đang bung cốc trà nóng. Nó ngẩng lên thì thấy Hòa Béo một tay túm mớ tóc xoã tung của bà mẹ, tay kia thò vào ngực bà. Bà mẹ dùng cả hai tay mà không gạt được bàn tay gân guốc của gã đàn ông, bà cúi xuống cắn.

“Á”, Gã đàn ông kêu lên, giật tay lại, nổi điên tát thẳng vào mặt bà mẹ. Cánh tay lực lưỡng của gã đàn ông cơ bắp cả đời kéo than phang lật mặt người đàn bà nhỏ bé, khiến đầu bà đập vào cạnh giường.

“Đ.m. mày!” Dững Khói gầm lên, hất luôn cốc trà nóng vào mặt Hòa Béo. Gã này ôm mặt gào to:

“Thằng con hoang! Ông giết chết mày!”

Dững Khói nghiêng răng, vớ chiếc ghế đầu định phang vào đầu Hòa Béo, nhưng bị gã này co chân đạp vào ngực. Nó bật ngửa, đầu đập vào cột nhà, bất tỉnh.

“Trời ơi, con tôi!”

Bà mẹ kêu lên, lao tới con trai.

Hai gã đàn ông vội kéo Hòa Béo đi. Dững Khói tỉnh dậy khi mấy người hàng xóm chuẩn bị đưa nó đi viện. Bà mẹ đang nhìn nó khóc, vết thương trên đầu của bà đã được hàng xóm rịt thuốc lào cầm máu. Cả mảng tóc bết cứng lại bởi máu khô. Dững Khói xót xa, vùng dậy, định vớ con dao đi tìm Hòa Béo nhưng bà mẹ ôm chặt con lại. Công an vào lập biên bản nhưng mọi chuyện được xuê xoa cho qua vì trưởng công an tiểu khu là người nhà Hòa Béo. Bà mẹ Dững Khói cũng không muốn làm căng. Cuộc sống hai mẹ con phụ thuộc vào việc bán cơm mà khách hàng là người làng, căng thẳng sẽ bất lợi.

Dững Khói thì không thể cho qua chuyện này. Nó đau đầu nhiều ngày sau, nhưng đấy không phải là vấn đề. Lúc nào mà nó chẳng đau một chỗ nào đấy do đánh nhau. Mẹ là hình ảnh nhân từ nhất, đẹp nhất đối với nó vậy mà một gã đàn ông to như một con bò, quanh năm ngày tháng đầy mồ hôi trộn than lại dám thò bàn tay bẩn thỉu vào người bà.

Một tuần sau đây Dũng Khói không nói chuyện với ai. Cô giáo chủ nhiệm hỏi nhưng nó không hé răng. Không ai biết điều gì đang xảy ra trong đầu thằng bé mười ba tuổi ấy. Tôi đoán nó sẽ không bỏ qua việc này, chỉ có điều là khác với các cuộc đánh nhau khác, lần này kẻ thù là một gã đàn ông to vật vã, ăn đòi ở kiếp với đủ các loại dây mơ rễ má trong làng. Gã chỉ cần hô một câu thì lũ con cháu choai choai man rợ sẽ kéo đến đầy nhà mẹ con Dũng Khói ngay. Ngay cả các gia đình đầy đàn ông trong nhà cũng ngại va chạm với gã chứ đừng nói tới gia đình nào người lại là dân ngụ cư như nhà Dũng Khói.

Sau mấy ngày, khi hai thằng đang đến trường, tôi hỏi nó:

“Vụ kia mày định thế nào?”

Dũng Khói im lặng cau mày, đi nhanh hơn. Cái mặt lầm lì của nó càng đánh lại. Tôi biết ý thôi ngay. Quãng đường đi bộ từ nhà tới trường, rồi từ trường về nhà trong suốt thời gian ấy thật nặng nề. Chúng tôi giống hai thằng câm lù lù đi cạnh nhau.

Một tối sau sự việc khoảng mười ngày, tôi đang học bài thì có viên sỏi bay đập trúng lưng. Dũng Khói đang thập thò ngoài cửa sổ. Tôi chạy ra thì thấy nó thở hổn hển, trên cổ đeo súng cao su.

“Mang súng đi đâu trời tối thế này?” Tôi ngạc nhiên hỏi.

“Im! Tao sẽ nói sau.” Nó che miệng tôi, thì thào. “Vào bảo bố mày ra cứu lão Hòa Béo ở chỗ ngã ba Bụi Tre. Tao chờ mày ở ngoài đền Voi Phục, xong ra đây nhé!”

Chân tôi đã chực rùn ra dù chưa hiểu việc gì. Nó chạy đi rồi, tôi phải trấn tĩnh một lát mới dám vào. Lúc ấy bố tôi đang cầm búa gõ càn cạch cách cái quạt máy.

“Bố... bố! Bố ra ngã ba Bụi Tre, chú Hòa chở than bị sao ấy!”

“Cái gì?” Bố tôi quay ra trừng mắt hỏi.

“Con cũng không biết ạ. Thằng Dũng chỉ nói thế thôi.”

Bố tôi cầm đèn pin lao ra ngõ. Tôi phóng theo. Đường làng tối om. Tiếng người xôn xao ở ngã ba nơi có mấy bụi tre rậm rịt. Hòa Béo được dìu tới trước cửa một nhà gần đây. Gã nhắm tịt mắt, máu từ vết rách chạy chéo trên trán chảy xuống mặt và bộ ngực trần, rỏ xuống cái quần cộc. Mặt gã lấm tẩm những chấm đỏ đỏ, hai cánh tay thâm tím, rớm máu. Tôi sợ lạnh người, bán tín bán nghi đây là thành tích của thằng bạn.

“Ai đánh bác đến nông nỗi này?” Bà hàng xóm xách xô nước cho Hòa Béo rửa mặt, hỏi.

“Nào cháu có nhìn thấy gì đâu!” gã nói, nước mắt giàn giụa. “Nó ném gì cay xè mắt cháu, có mở được đâu. Cháu nghi là thằng ranh nhà Nhẫn bán cơm. Cháu sẽ đập chết nó!”

“Không phải nó đâu!” Tôi vội nói. “Thằng Dũng đang chơi cờ ở nhà cháu.” Nói xong tôi lạnh người, chợt nhớ là ông bố ngay đấy, trong đầu thoáng hình ảnh một trận đòn. Không ngờ ông nói:

“Không phải thằng Dũng đâu chú Hòa ạ! Nó ở nhà tôi suốt tối.”

Nghe đến đây, tôi lủi ra ngoài, tụt dép cầm tay, phóng một mạch ra đền Voi Phục. Con đường ra công viên đêm cuối tháng tối om, tôi đi theo thói quen, chỉ sợ đâm vào những bụi cây ở đường. Thằng Dũng Khói chắc cũng sợ nên mới chạy xa thế này. Chẳng lẽ nó lại dám làm cái chuyện ấy? Vốn biết nó ghê gớm nhưng việc này thì quá sức tưởng tượng. Đi qua chỗ cây đa có cái miếu thờ nhỏ, trông ngục tôi nện thình thình. Người thấy mùi hương, tôi bất giác nhìn vào phía miếu. Mấy nén hương ai mới thắp thành những chấm đỏ lòe giữa màn đêm như những con mắt của ma quỷ. Mấy tháng trước, chính nơi cây đa này mới có người thắt cổ tự tử. Chân tôi líu ríu suýt ngã trên nhưng chỗ mấp mô nơi gốc cây.

Vừa lò dò bước lên bậc thang dẫn vào đền thì tôi nghe thấy tiếng sáo hiệu của Dũng Khói. Sao nó biết là tôi nhỉ? Chắc nó đang nóng ruột chờ tôi. Thằng ranh đang nằm khểnh trên mấy phiến đá sau đền. Tôi thầm phục tính gan lì của thằng bạn. Nó không bao giờ có khái niệm sợ ma.

“Thế nào?” Nó nhồm dậy hỏi. “Mày đánh lão Hòa Béo à?”

“Ừ, thì ai vào đây nữa?” Dũng Khói cười khẩy, nghe có vẻ tự hào lắm. “Lão ấy có biết là tao không?”

“Lão ấy nghi là mày nhưng tao và bố tao nói là mày chơi cờ ở nhà tao cả tối.”

“Thế à? Cả bố mày cũng nói thế à?”

“Ừ!”

Im lặng một chút, nó bảo:

“Mày phải nhìn lúc ấy thì mới sướng. To thế mà chỉ như một tảng thịt. Hai tay quờ quạng trước mặt, mồm rống nên như một con lợn sắp bị cắt tiết!”

Tôi nghe mà hả dạ. Sự việc xảy ra ở nhà Dũng Khói khiến tôi nhìn Hòa Béo bằng con mắt khác hẳn. Hình ảnh cơ bắp của gã trở thành biểu tượng thô bỉ của giống đực hạ tiện và mối đe dọa đáng sợ của cái xấu. Nghe chuyện thì thích nhưng nỗi sợ ông bố hung thần ở nhà lại ập tới.

“Thôi về đi, tao đang lo ăn đòn đây!”

“Mày có tội gì đâu, mọi chuyện tao làm mà!”

“Vì tao nói là mày đang ngồi chơi cờ nhà tao.”

“Nhưng bố mày cũng nói thế còn gì?”

Tôi chẳng buồn nói thêm. Thấy tôi nói dối thì mặc nhiên ông coi tôi dính vào chuyện này. Nhiều trận đòn có nguyên nhân vớ vẩn hơn thế này nhiều. Mừng một Tết năm trước có bà hàng xóm sang chúc Tết. Lúc ấy tôi đang cầm một que hương đang cháy để đốt pháo. Đốt xong mấy quả pháo ngoài ngõ, tôi vào ngồi gần bà khách, nơi có khăn trải bàn bằng ni lông. Bố tôi nhắc:

“Cháy khăn bây giờ! Tắt đi!” Tôi nghĩ là mừng một Tết, chắc ông dễ tính hơn nên vẫn canh que hương. Bố tôi giữ ý với khách, nén giận lúc ấy. Bà hàng xóm vừa ra khỏi cổng thì ông lôi tôi ra đấm đá ngay. Bà chị lớn nhà tôi xót ruột, đại dột kêu lên:

“Bố đừng đánh vào đầu! Nó ngu mất đấy!”

Ông bố tôi gầm lên “Đầu à? Cho ngu luôn thế?” Năm đấm to tướng, cứng như sắt giáng vào đầu khỏi phải tả nhiều. Tất nhiên là tôi khóc, không hề vì đau, so với việc ngã do leo cây hay khi choảng nhau thì cái đau ấy hề hấn gì? Hóa ra cái ngày mừng một Tết đây kiêng kỵ cũng chẳng là gì. Can ngăn khi ông đang giận dữ là đổ thêm dầu vào lửa. Lúc ấy thì ông có thể dùng bất cứ thứ gì trong tay để đánh hay ném. Mấy chị em tôi thường đùa với nhau là ở nhà tôi thì: “Kim bay ơ... búa bay ơ...”

Dũng Khói cùng tôi ra về, cổ vẫn lủng lẳng súng cao su. Đi cùng nó tôi không sợ ma nữa, nhưng nỗi sợ ông bố hung thần ở nhà lại canh cánh trong lòng. Thôi mặc, ăn đòn là cái chắc rồi. Tôi cố học cái tinh thần chiến binh của thằng bạn. Nó còn dám đánh cả Hòa Béo cơ mà.

Trên đường về, Dũng Khói thầm thì kể về chiến công của nó với giọng đầy tự hào, nhiều khi hứng quá, cu cậu lại oang oang. Tôi phải suýt nó mấy lần. Những ngày qua nó vất óc nghĩ cách trả thù. Để làm được việc này với một gã đàn ông khỏe nhất, người như một trái núi cuộn cuộn cơ bắp là điều tưởng chừng không thể với một thằng bé mười ba tuổi. Hơn nữa làm sao để gã ta không có cơ gây sự lại càng khó.

Một lần Dũng Khói giúp mẹ phơi ớt bột ở ngoài sân thì bị ớt bay vào mặt. Nó hắt xì hơi dúi dụi, nước mắt nước mũi giàn giụa. Bà mẹ lấy một chậu nước bảo nó vục mặt vào, lấy tay banh mắt ở dưới nước để bụi ớt trôi ra. Cặp mắt nó đỏ lừ, sưng húp mắt mấy ngày. Nhờ lần ấy mà nó nghĩ ra cách trả thù. Nó bọc ớt bột vào trong những gói nhỏ bằng giấy báo, lấy cơm nguội dán lại, rồi đục những lỗ nhỏ vừa đủ để ớt bột có thể bung ra khi dùng súng cao su bắn. Dũng Khói loay hoay bắn thử nhiều lần để tìm độ rộng của lỗ đục với cự ly bắn thích hợp. Sau mấy ngày theo dõi, biết Hòa Béo thường đi uống rượu về vào buổi tối qua ngã ba gần nhà tôi, cùng với súng cao su, mấy gói ớt bột và một đoạn tre đục. Lúc đầu nó định dùng dao rựa nhưng rồi lại không dám.

Đường làng lúc tám giờ tối khá im ắng. Chụ muỗi đốt tới mười lăm phút thì nó mới thấy cái đầu tròn lóc và cái thân hình còi trần lực lưỡng in trên nền trời nhờ nhờ. Nó đợi cái đầu tròn vào đúng cự ly tính trước rồi bắn gói ớt bột đầu tiên.

“Ồi! Đ.m. mày.” Hòa Béo ôm mặt, chửi cheo thói quen, chưa hiểu là cái gì.

“Rồi!” Dũng Khói mừng rỡ kêu thâm. “Nửa này!” Nhưng gói thứ hai chỉ đập vào bàn tay đang ôm mặt. “Đ.m. mày, bố sẽ đập chết tươi thằng nào chơi tao!”

Dũng Khói nhảy ra phang bằng khúc tre đục còn nguyên rễ tua tủa. Cái núi thịt găm lên điên dại, vừa đau lại vừa tức mà không thể mở mắt để biết ai đánh mình.

“Con lợn!...” Dũng Khói chửi thâm, mỗi câu chửi khúc tre lại vung lên. Đánh mãi vào tay chân không ăn thua, nó lấy hết sức bình sinh, lẳng khúc tre ra đằng sau như chơi khăng, vung thành một vòng tròn nhằm vào cái đầu tròn lông lóc.

“Bốp!”

Cú đánh khiến Hòa Béo ngã cắm đầu vào cái hàng rào dâm bụt. Cả một mảng hàng rào đổ rạp xuống, trông hoác. Dũng Khói chùn tay, ngây thơ sợ gã béo chết vì cú vụt. Nó chạy vội sang nhà tôi cầu cứu.

“Mày có muốn tao vào cùng không?” Dũng Khói hỏi khi tới ngã rẽ về nhà tôi.

“Thôi, không cần!”

Tự hào vì thằng bạn nên tôi loáng quên đi nỗi sợ nhưng trên đường về nhà một mình, nỗi sợ lại ập tới. Sau này tôi mới hiểu là ấn tượng thời non trẻ sẽ bám lấy con người ta suốt đời. Nỗi sợ ông bố dữ đòn dai dẳng đến nỗi khi đã lớn tôi vẫn mơ về những trận đòn trẻ con.

Mẹ tôi đang mắc màn. “Bố mẹ?”

“Ông ấy đèo chú Hòa ra viện. Mà biết ai đánh chú ấy không?” Bà liếc nhìn tôi, hỏi.

“Không ạ!” Tôi trả lời rồi mắc màn, hy vọng khi về, thấy tôi đã ngủ, ông sẽ bỏ qua mọi chuyện. Vừa nằm xuống thì có tiếng lạch cạch ngoài ngõ, tiếng bố tôi hỏi:

“Thằng Tuấn đâu?”

“Nó đi ngủ rồi.” Mẹ tôi đáp, giọng lộ rõ vẻ thiếu tự nhiên. Rõ ràng là bà không biết nói dối.

“Gọi nó dậy tôi bảo!”

Thôi xong. Tôi nghĩ thầm, lò dò vén màn chui ra, nghe rõ trống ngực của mình. Phải chịu thôi, nghĩ tới Dũng Khói khiến tôi can đảm hơn.

“Thế nào?” Bố tôi quắc mắt hỏi. “Mày dính vào chuyện ấy không?”

“Không ạ. Thằng Dũng nhờ con gọi bố thôi.”

“Thế sao mày...?” Ông dừng lại giữa câu, chắc ông định hỏi thế sao tôi nói dối là thằng Dũng Khói ở nhà tôi. Ông nhìn tôi nghi ngờ rồi quát:

“Thôi đi ngủ đi, mày mà tham gia vào mấy cái trò của thằng quý ấy, tao sẽ chôn sống mày.”

Nhẹ cả người. Đêm ấy tôi mãi không ngủ được. Nghĩ về việc xảy ra làm tôi tỉnh như sáo. Thằng Khói bạn tôi đã làm được một việc thật ghê gớm. Nó dám trả thù một gã đàn ông mà cả làng này ai cũng ngán. Đến lúc này, khi nỗi sợ ăn đòn đã qua rồi, tôi mới cảm nhận được hết sự hả hê của việc trả thù. Tôi phục thằng bạn quá. Tối nay, đối với tôi, Dũng Khói trở thành một người anh hùng thật sự.

Sau lần đó, hàng cơm của mẹ Dũng Khói yên ổn hẳn. Những gã say rượu không dám buông lời chọc gheo nữa. Tất cả người làng và chắc hẳn cả Hòa Béo cũng đều đoán chính Dũng Khói trả thù. Ai mà chẳng biết nó là vua của các trò quậy nghịch và nổi tiếng đánh nhau giỏi nhất trong đám trẻ con ở làng này. Hòa Béo không có cơ sở gì để gây chuyện và thâm tâm chắc cũng không muốn chuốc thêm thù oán với Dũng Khói. Chắc gã cũng hiểu rằng nếu nó có gan làm được một lần thì nó hoàn toàn có thể làm được một việc ghê gớm hơn nữa nếu cần thiết.

Sự việc xảy ra khiến bọn trẻ trong làng, kể cả bọn lớn hơn càng nể Dũng Khói. Nó ít nói hơn trước. Một chiều, tôi rủ nó đi bắn chim nhưng hai thằng chẳng bắn được con nào. Hình như chúng tôi vừa bước qua một cái mốc nào

đấy, tự dung chẳng hứng thú với mấy trò trẻ con. Tôi rủ Dũng Khói trèo lên thân cây si cổ thụ. Cây này mọc trước đền Voi Phục, nó có nhiều nhánh vươn là là mặt hồ trông rất hay. Bọn nhóc nhiều khi đánh nhau để có một chỗ ở đây. Vào mùa hè có lúc tới hai chục thằng choai choai nằm, ngồi vắt vẻo, khua chân khua tay xuống mặt nước. Cái góc này có vẻ đẹp êm đềm kỳ lạ. Các rễ cây si màu nâu đỏ rủ từ những cành cao xuống sát mặt hồ, tạo nên một bức rèm mờ màng như trong truyện cổ tích. Mỗi lần ngồi ở cái không gian huyền ảo ấy, tưởng đâu từ mặt hồ phẳng như tấm gương màu lục sẽ hiện ra một nàng tiên mặc một bộ đồ trắng lóng lánh...

Bữa nay chỉ có hai thằng. Dũng Khói dựa lưng vào thân cây, mặt buồn thiu. Tôi hỏi:

“Sao mày buồn thế?”

“Tao hỏi về ba của tao, nhưng má tao khóc, chẳng nói gì!”

“Ừ, như mày cũng sướng, không phải nơm nớp sợ ăn đòn như tao.”

“Nhưng sẽ không có thằng nào dám xúc phạm mẹ mày và chửi mày là thằng con hoang.” Dũng Khói nói, càu càu nhìn ra mặt hồ. Tôi im re, chẳng dám nói gì thêm.



Sự việc xảy ra khiến Dũng Khói thấy rõ cuộc sống của nó không như những đứa trẻ khác. Đây là lần thứ hai có kẻ chửi nó là đồ con hoang. Nó hiểu ý nhục mạ của câu ấy. Sau đó mấy ngày, khi hai mẹ con ăn tối bà mẹ hỏi chuyện trường lớp của con trai nhưng nó chỉ trả lời nhát gừng. Lúc bà đang dọn dẹp, đột nhiên nó hỏi:

“Má! Như thế nào thì con cũng muốn biết về ba của con, má cứ kể con nghe.”

Bà mẹ bất ngờ. Một lát, bà đến trước mặt con trai, cầm lấy hai tay nó.

“Dũng ạ! Chuyện ấy má chưa thể nói. Sau này con lớn...”

Nó rút tay, gào lên:

“Có chuyện gì mà má cứ úp úp mở mở như thế? Nếu có đứa hỏi ba con đâu thì biết trả lời thế nào?”

Bà mẹ sững lại. Hồi lâu, bà quệt nước mắt. Dững Khói ân hận. Một lát, không nhìn con, bà nói nhỏ:

“Con cứ nói... ba con chết rồi!”

Dững Khói ngồi chết cứng khi nghe thấy vậy.

“Dững à! Má xin con đừng bao giờ hỏi lại chuyện này nữa.”

Nó cúi đầu im lặng. Hồi lâu, nó mới dám nhìn sang thì bắt gặp ánh mắt buồn tê tái của bà.

“Được không con?” “Dạ!”

Nó lí nhí đáp, tránh ánh mắt của bà, hiểu rằng không bao giờ được động tới việc này nữa.



Vào cấp ba Dững Khói đánh nhau ít hẳn đi nhưng nó nung nấu tìm thầy học võ. Võ thuật đối với bọn con trai là một cái gì đấy mạnh mẽ và lẫm lẫm theo kiểu kiếm hiệp nhưng thời đấy võ còn chưa được phép phổ biến. Hồi cấp hai có một thằng rủ bọn tôi học võ của một ông anh họ nó. Anh này thực ra cũng chỉ biết tí ti nhưng bọn nhóc chúng tôi nhìn thấy ông anh xuống được vài thế tấn, ra đòn phần phật là mê tí, thấy có vẻ chuyên nghiệp lắm rồi. Công an tiểu khu gọi mấy thằng ra dọa nạt, tra hỏi tập võ làm gì, khiến mấy thằng nhóc chết khiếp hứa là sẽ không võ vẽ gì nữa. Ông anh sau vụ ấy cũng biến mất luôn.

Dững Khói và tôi chạy ra bơi ở hồ Thủ Lệ mỗi sáng với niềm tin môn này sẽ giúp tăng chiều cao. Con trai mới lớn bị ám ảnh về chiều cao, cứ mấy hôm lại đo xem mình cao thêm được chút nào chưa. Bọn tôi chăm tới mức còn bơi qua mùa đông. Chạy nóng người, cởi quần áo rồi nhảy tùm xuống nước, làm một vòng rồi mặc quần áo, chạy về nhà. Sáng nào thấy mặt hồ sủi bọt thì chúng tôi đành âm ức bỏ bơi hôm ấy. Bọt bắn như vậy là phân mới được xả xuống hồ để nuôi cá. Vậy mà cũng chỉ nhịn được một hôm. Hôm sau hai thằng tằn ngằn trên bờ, mãi thì cũng tặc lưỡi nhảy xuống tuy vẫn ghê. Những hôm như thế, chúng tôi bơi chậm hơn để nước không vào mồm. Cũng lạ là chúng tôi không bị bệnh ngoài da nhưng tôi thì khôn khô mãi với chứng thối tai, điều trị hàng năm mới khỏi.

Ở công viên Thủ Lệ có một ông già tên Sơn Lâm, ngoài bảy mươi tuổi, da thịt đỏ au. Đông cũng như hè, mới tờ mờ sáng đã thấy ông cởi trần, đi quyền, đâm đá vào các thân cây. Chúng tôi mê mẩn xin mãi ông ấy mới đồng ý dạy.

Bản năng chiến binh của Dũng Khói như hồ thêm cánh. Nó tập luyện rất hăng và luôn giỏi hơn tôi nhiều về mọi mặt: kỹ thuật, sức mạnh, hay mưu trí chiến đấu nhưng cái thuở đánh nhau để khẳng định hơn kém trong lũ nhóc đã xa rồi. Chúng tôi bận rộn thi tốt nghiệp phổ thông và luyện thi đại học. Vốn thích vẽ vời linh tinh từ nhỏ, hai thằng rủ nhau thi Kiến trúc. Khi chúng tôi đỗ đại học Kiến trúc Hà Nội thì Dũng Khói lại có dịp thí thí nhưng vì một lý do khác và lần này mới thực là một cuộc giao đấu võ thuật.